

Bản án số: 164/2024/DS-ST

Ngày: 24/9/2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

2/- Ông Nguyễn Kiên Hiền

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3,  
Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham  
gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3,  
Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số  
18/TLST-DS ngày 08/01/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo  
Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 217/2024/QĐXXST-DS ngày 07  
tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 566/2024/QĐST-DS ngày  
30/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1960

Địa chỉ: Phường R, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Đ là người đại diện  
hợp pháp theo Giấy ủy quyền ngày 19/7/2024. Có đơn xin vắng mặt

Bị đơn: Ông Trần Thiện Thanh L, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số L, Phường Y, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong Đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2024, các lời khai trong quá trình giải  
quyết vụ án Nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ có bà Phạm Thị Đ đại diện trình  
bày:*

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, Ông Nguyễn Công Đ có cho ông Trần Thiện  
Thanh L vay số tiền là: 3.190.000.000 Đồng; lãi suất 1.66%/tháng; thời hạn vay  
31 tháng kể từ ngày hợp đồng này được công chứng và Ông Trần Thiện Thanh L  
thanh toán tiền gốc và lãi cho ông Đ từ ngày 27 đến 28 (dương lịch) định kỳ với  
số tiền: 130.000.000 đồng/tháng theo hợp đồng có công chứng số 004712 quyền  
số 04/2021TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Dương Đức Hiếu  
(đính kèm theo đơn Hợp đồng vay tiền).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Đ đã giao đủ tiền vay cho ông L và từ ngày 20/4/2021 đến nay Ông L chỉ trả cho ông Đ được 2 lần tiền lãi: Lần 1 ngày 24/02/2022 số tiền 50.000.000 đồng và lần 2 ngày 30/6/2023 số tiền 12.000.000 đồng; Tổng số tiền đã trả là 62.000.000 đồng.

Tạm tính đến 19/7/2024 ông L còn nợ ông Đ số tiền như sau:

Tiền gốc 3.190.000.000 đồng;

Tiền lãi từ 20/5/2021 đến 19/7/2024 là 38 tháng:

$3.190.000.000 \times 1,66\% \times 38 = 2.012.205.000$  đồng;

$2.012.205.000$  đồng -  $62.000.000$  đồng =  $1.950.252.000$  đồng

Tổng cộng:  $5.140.252.000$  đồng. Trong đó gốc là  $3.190.000.000$  đồng và tiền lãi còn phải trả là  $1.950.252.000$  đồng.

Do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông L phải trả cho ông Đ tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 19/7/2024 là  $5.140.252.000$  đồng. Trong đó gốc là  $3.190.000.000$  đồng và tiền lãi còn phải trả là  $1.950.252.000$  đồng. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra ông Trần Thiện Thanh L vẫn phải tiếp tục trả lãi cho ông Đ từ ngày 20/7/2024 với mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng là 1,66% tháng trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi Ông Trần Thiện Thanh L trả hết tiền nợ

**Bị đơn đơn ông Nguyễn Thiện Thanh L** đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có mặt tại Tòa án và không có phản hồi gì nên không có lời khai của ông L tại Tòa.

#### **Tại phiên tòa hôm nay:**

- Nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ có bà Phạm Thị Đ là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt, tại bản tự khai ngày 23/9/2024 bà Đ xác định nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nguyễn Thiện Thanh L phải trả số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 24/9/2024 là  $5.253.229.553$  đồng, trong đó nợ gốc là  $3.190.000.000$  đồng nợ lãi là  $2.125.229.5853$  đồng, tiền lãi sau khi trừ đi số tiền ông L đã trả thì còn  $2.063.229.553$  đồng. Yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra yêu cầu ông L vẫn phải tiếp tục trả tiền lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng vay cho đến khi trả hết nợ.

- Bị đơn đơn ông Nguyễn Thiện Thanh L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng thủ tục tố tụng qui định. Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục tố tụng :

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Thiện Thanh L phải trả số tiền nợ vay, nên đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền: Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án thì bị đơn bà ông Nguyễn Thiện Thanh L có hộ khẩu thường trú tại Quận 3 do đó theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32; Điểm c Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ có bà Phạm Thị Đ là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt bà Đ.

- Bị đơn ông Nguyễn Thiện Thanh L đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[3]. Về yêu cầu của Nguyên đơn:

Căn cứ Hợp đồng vay tiền ngày 20/4/2021 được lập tại Văn phòng công chứng Dương Đ Hiếu thể hiện ông Nguyễn Thiện Thanh L có vay của ông Nguyễn Công Đ số tiền 3.190.000.000 đồng, thời hạn vay: 31 tháng; lãi suất: 1.66%/tháng.

Thực hiện hợp đồng ông Đ đã giao đủ tiền vay cho ông L và từ ngày 20/4/2021 đến nay ông L đã trả cho ông Đ được 2 lần tiền lãi: Lần 1 ngày 24/02/2022 số tiền 50.000.000 đồng và lần 2 ngày 30/6/2023 số tiền 12.000.000 đồng; Tổng số tiền đã trả là 62.000.000 đồng.

Căn cứ theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự 2015 thì đây là hợp đồng vay tài sản có thỏa thuận về thời hạn trả nợ và có thỏa thuận về lãi

Căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 “1. *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*”

Căn cứ Điều 280 Bộ luật Dân sự 2015: “1. *Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận.* 2. *Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc...*”.

Căn cứ điều 3 của Hợp đồng vay tiền ngày 20/4/2024 quy định lãi suất là 1.66%/tháng, như vậy ông L còn nợ ông Đ số tiền lãi tạm tính từ ngày 20/5/2021 đến ngày 24/9/2024 là 40 tháng và 04 ngày, cụ thể:

$3.190.000.000 \text{ đồng} \times 1.66\%/\text{tháng} \times 40 \text{ tháng} + 4 \text{ ngày} = 2.119.925.133$  đồng, tiền lãi sau khi trừ đi số tiền ông L đã trả là 62.000.000 đồng thì còn 2.057.925.133 đồng

Xét số nợ trên đã quá hạn thanh toán nhưng ông Nguyễn Thiện Thanh L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là trái với thỏa thuận mà hai bên đã ký trong hợp đồng và gây thiệt hại cho ông Đ. Do đó yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Thiện Thanh L phải trả số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 24/9/2024 là 5.247.925.133 đồng, trong đó nợ gốc là 3.190.000.000 đồng nợ lãi là 2.057.925.133 đồng ngay khi án có hiệu lực là có cơ sở.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 3 đã ban hành Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ghi rõ nội dung khởi kiện của nguyên đơn cũng như các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp cho Tòa và gửi cho ông Nguyễn Thiện Thanh L, Các tài liệu nêu trên đã được Tòa án tiến hành niêm yết công khai theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng cố tình vắng mặt và không có văn bản phản hồi ý kiến đối với nội dung khởi kiện và trình bày của nguyên đơn. Do vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì những tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đưa ra nhưng phía bị đơn không có ý kiến phản đối thì nguyên đơn không có nghĩa vụ phải chứng minh, nên chứng cứ mà nguyên đơn đã nộp cho Tòa được xem là có giá trị và được sử dụng làm căn cứ để giải quyết vụ án. Việc bị đơn không đến Tòa án là đã từ bỏ quyền được chứng minh, phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số nợ gốc được chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 113.247.925 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 280; Điều 463; khoản 1, khoản 5 Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 4; Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

### **Tuyên xử:**

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ:

- Buộc ông Nguyễn Thiện Thanh L phải có trách nhiệm trả cho Nguyễn Công Đ số tiền phát sinh từ Hợp đồng vay tiền ngày 20/4/2024 là 5.247.925.133

đồng, trong đó nợ gốc là 3.190.000.000 đồng nợ lãi là 2.057.925.133 đồng. Việc thanh toán được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Thiện Thanh L còn phải tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng vay tiền ngày 20/4/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Việc thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm là 113.247.925 đồng (*Một trăm mười ba triệu, hai trăm bốn mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi lăm đồng*) ông Nguyễn Thiện Thanh L phải chịu.

4/. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- THADS Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Hoa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 740/2024/QĐ- SCBSBA

Quận 3, ngày 01 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3**

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Xét cần sửa chữa do lỗi đánh máy trong bản án dân sự sơ thẩm số 164/2024/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Quận 3 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1960  
Địa chỉ: 263 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Đ là người đại diện hợp pháp theo Giấy ủy quyền ngày 19/7/2024.

Bị đơn: Ông Trần Thiện Thanh L, sinh năm 1974  
Địa chỉ: Số 79/18 Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Sửa chữa bản án dân sự sơ thẩm số 164/2024/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Quận 3 như sau:

1. Tại dòng thứ 16 trang số 1 từ dưới lên của bản án đã ghi “...263 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “...265 - 263/2 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh”

2. Tại dòng thứ 12 trang số 1 từ dưới lên của bản án đã ghi “Số 79/18 Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “ Số 97/18 Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh”

3. Trong phần nhận định và phần quyết định của bản án đã ghi “... Ông Nguyễn Thiện Thanh L...”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “... Ông Trần Thiện Thanh L...”

4. Tại dòng thứ 3 trang số 3 từ dưới lên của bản án đã ghi “...Hợp đồng vay tiền ngày 20/4/2024...”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “...Hợp đồng vay tiền ngày 20/4/2021...”

**Nơi nhận:**

- *Dương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;*
- *Lưu hồ sơ tại Tòa án.*

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Hoa**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Ngọc Hằng      Nguyễn Thị Xuyên      Phan Thị Hoa**